**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: **Tiếng Việt**

Tên bài học: **Viết: Trả bài văn tả người (Bài viết số 2)** ; Tiết: 179

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết rút kinh nghiệm và chỉnh sửa bài văn tả người.

-Tìm được từ ngữ tả vẻ đẹp của thiên nhiên hoặc ca ngợi phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam.

– Nhận xét được sản phẩm của mình và tự điều chỉnh. Hợp tác với bạn để nhận xét, đánh giá sản phẩm của mình và của bạn. Hợp tác với bạn để thực hiện hoạt động.

**-** Chăm chỉ trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập. Trung thực trong đánh giá bài tập của bản thân và của bạn. Yêu thương mọi người và miêu tả đúng sự thật không cường điệu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**

-Ti vi/ máy tính/ bài trình chiếu ppt

**2. Học sinh**

-SGK, VBTTV tập 1

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A**. **HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU(2 phút)** |  |
| -GV tổ chức cho HS khởi động nhẹ nhàng bằng cách nghe nhạc và vận động. | -HS vận động theo hướng dẫn |
| -GV kết nối vào bài |  |
| **B.** **KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP *(tiếp theo)*** |
| **3. Viết (28 phút)** |  |
| ***3.1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn (10 phút)*****\*Mục tiêu****-** Lắng nghe và nhận ra được những ưu điểm và hạn chế chung. |
| – GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT1.  | – HS xác định yêu cầu của BT 1.  |
| -GV nhận xét chung về bài văn tả một người lao động đang làm việc. | – HS nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn tả một người lao động đang làm việc. |
|  | – HS ghi chép nhanh những ưu điểm, hạn chế,… chung về các bài viết để rút kinh nghiệm. |
| ***3.2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài viết (05 phút)***\*Mục tiêu- Biết lắng nghe những lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài viết cho phù hợp. |
| – GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT2.  | – HS xác định yêu cầu của BT 2.  |
| -GV dành thời gian cho HS làm việc cá nhân | – HS đọc bài viết của mình, dựa vào nhận xét chung và nhận xét riêng của GV để chỉnh sửa bài viết theo gợi ý: + Sắp xếp ý. + Cách chọn lọc chi tiết. + Cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh. + ...– HS chỉnh sửa lại bài viết vào VBT (nếu cần). |
| ***3.3. Trao đổi với bạn về bài viết (05 phút)***\*Mục tiêu*–* Nhận xét được bài viết của mình và của bạn, giúp nhau bổ sung, hoàn thiện. – Phát triển kĩ năng học tập hợp tác, tham gia đóng góp ý kiến,… |
| – GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT3.  | – HS xác định yêu cầu của BT 3.  |
| – GV tổ chức cho HS trao đổi với bạn trong nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ về bài viết theo kĩ thuật *Phòng tranh*.  | – HS trao đổi với bạn trong nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ về bài viết theo kĩ thuật *Phòng tranh*.  |
|  | – HS viết vào nháp những điều học được từ bài viết của bạn:+ Mở bài hấp dẫn.+ Từ dùng hay.+ Hình ảnh so sánh đẹp.+ Hình ảnh nhân hoá sinh động.+ Kết bài ấn tượng.+ ...– 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp. |
| -GV nhận xét. | – HS nghe |
| ***3.4. Viết lại một đoạn trong bài đã viết (10 phút)***\*Mục tiêu– Viết lại được một đoạn trong bài đã viết cho hay hơn.– Phát triển kĩ năng viết, bổ sung, hoàn chỉnh bài viết.– Nhận xét được sản phẩm của mình và của bạn. |
| –GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT4 | – HS xác định yêu cầu của BT 4. |
| –GV yêu cầu HS quan sát các gợi ý, trao đổi trong nhóm nhỏ về những điều em có thể viết thêm để đoạn văn hay hơn. | - HS chọn một đoạn trong bài viết và viết lại vào VBT theo hướng:+ Thay thế từ ngữ, hình ảnh đã sử dụng. + Mở rộng ý miêu tả ngoại hình, tính cách. + Sử dụng biện pháp so sánh. + …– 2 – 3 HS chia sẻ kết quả trước lớp |
| GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | – HS nghe |
| **C.** **VẬN DỤNG (05 phút)****\*Mục tiêu**– Hợp tác với bạn để thực hiện hoạt động.– Tìm được từ ngữ tả vẻ đẹp của thiên nhiên hoặc ca ngợi phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam.– Nhận xét được sản phẩm của mình và của bạn. |
| – GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động | - *Thi tìm từ ngữ tả vẻ đẹp của thiên nhiên hoặc ca ngợi phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam.* |
| – GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm, viết nhanh các từ ngữ vào bảng nhóm (có thể kết hợp quan sát tranh, ảnh, video clip đã chuẩn bị). | + *Từ ngữ tả vẻ đẹp của thiên nhiên: huy hoàng, tráng lệ, hùng vĩ, kì vĩ, hùng tráng, hoành tráng,...**+ Từ ngữ ca ngợi phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam: anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang, chung thuỷ, sắt son, đoan trang, thuỳ mị, dịu dàng, ngay thẳng, bộc trực, dũng cảm, khảng khái,…* |
| **Lưu ý:**có thể cho HS đặt câu để giải nghĩa một số từ (nếu cần thiết) |  |
| –GV tổ chức cho HS thi tìm nhanh các từ ngữ bằng kĩ thuật *Tia chớp.* | – HS thi tìm nhanh các từ ngữ bằng kĩ thuật *Tia chớp.* |
| GV nhận xét, đánh giá hoạt động và tổng kết bài học. | – HS nghe |
| -Chuẩn bị bài đọc : **Tranh làng Hồ** |  |

 **IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………..…………………………………………………..

……………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………….